

**THÔNG TIN NHANH VỀ VỤ ÁN
TRƯƠNG MỸ LAN VÀ ĐỒNG PHẠM**

Ngày 11/4/2024

Hội đồng xét xử sau khi nghị án thì vào lúc 8h30 ngày 11/4/2024 đã tiến hành công bố bản án, với quyết định hình phạt, trách nhiệm dân sự của các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cụ thể như sau:

Về hình phạt đối với các bị cáo:

1. Xử phạt bị cáo **Trương Mỹ Lan** 20 (hai mươi) năm về tội “Vi phạm quy định về cho vay trong hoạt động của các tổ chức tín dụng”; tử hình về tội “Tham ô tài sản” và 20 (hai mươi) năm tù về tội “Đưa hối lộ”

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo chấp hành chung hình phạt cho cả 03 tội là tử hình. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08/10/2022, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Xử phạt bị cáo **Đinh Văn Thành** 19 (mười chín) năm tù về tội “Vi phạm quy định về cho vay trong hoạt động của các tổ chức tín dụng” và chung thân về tội “Tham ô tài sản”.

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo chấp hành chung hình phạt cho cả 02 tội là tù chung thân. Thời điểm bắt đầu chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

3. Xử phạt bị cáo **Võ Tấn Hoàng Văn** 19 (mười chín) năm tù về tội “Vi phạm quy định về cho vay trong hoạt động của các tổ chức tín dụng” và chung thân về tội “Tham ô tài sản”.

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo chấp hành chung hình phạt cho cả 02 tội là tù chung thân. Thời điểm bắt đầu chấp hành hình phạt tính từ ngày 17/10/2022.

4. Xử phạt bị cáo **Tạ Chiêu Trung** 06 (sáu) năm tù về tội “Vi phạm quy định về cho vay trong hoạt động của các tổ chức tín dụng” và 14 (mười bốn) năm tù về tội “Tham ô tài sản”.

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo chấp hành chung hình phạt cho cả 02 tội là 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/10/2022.

- Cấm bị cáo Tạ Chiêu Trung đảm nhiệm chức vụ có liên quan đến hoạt động tín dụng ngân hàng trong thời gian 02 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt chính.

5. Xử phạt bị cáo Bùi Anh Dũng tù chung thân về tội “Tham ô tài sản” và 19 (mười chín) năm tù về tội “Vi phạm quy định về hoạt động ngân hàng, hoạt động khác liên quan đến hoạt động ngân hàng”.

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo chấp hành chung hình phạt cho cả 02 tội là tù chung thân. Thời điểm bắt đầu chấp hành hình phạt tính từ ngày 18/10/2022.

6. Xử phạt bị cáo Trương Khánh Hoàng 18 (mười tám) năm tù về tội “Tham ô tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 18/10/2022.

- Cấm bị cáo đảm nhiệm chức vụ có liên quan đến hoạt động tín dụng ngân hàng trong thời gian 02 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt chính.

7. Xử phạt bị cáo Trần Thị Mỹ Dung 16 (mười sáu) năm tù về tội “Tham ô tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 18/10/2022.

- Cấm bị cáo đảm nhiệm chức vụ có liên quan đến hoạt động tín dụng ngân hàng trong thời gian 02 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt chính.

8. Xử phạt bị cáo Hồ Bửu Phương 20 (hai mươi) năm tù về tội “Tham ô tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 08/10/2022.

9. Xử phạt bị cáo Nguyễn Phương Anh 17 (mười bảy) năm tù về tội “Tham ô tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 10/10/2022.

10. Xử phạt bị cáo Đặng Phương Hoài Tâm 15 (mười lăm) năm tù về tội “Tham ô tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 11/11/2023.

11. Xử phạt bị cáo Trương Huệ Vân 17 (mười bảy) năm tù về tội “Tham ô tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 08/10/2022.

12. Xử phạt bị cáo Dương Tấn Trước 11 (mười một) năm tù về tội “Tham ô tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 23/12/2022.

13. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu Sương 17 (mười bảy) năm tù về tội “Vi phạm quy định về cho vay trong hoạt động của các tổ chức tín dụng”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

- Cấm bị cáo đảm nhiệm chức vụ có liên quan đến hoạt động tín dụng ngân hàng trong thời gian 02 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt chính.

14. Xử phạt bị cáo Ưng Văn Ngọc Ân 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về cho vay trong hoạt động của các tổ chức tín dụng”. Thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án.

- Cấm bị cáo đảm nhiệm chức vụ có liên quan đến hoạt động tín dụng ngân hàng trong thời gian 02 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt chính.

+ Xét bị cáo Ưng Văn Ngọc Ân bị xử phạt tù nhưng được hưởng án treo nên trả tự do ngay tại phiên tòa cho Ưng Văn Ngọc Ân nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

15. Xử phạt bị cáo **Võ Thành Hùng** 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về hoạt động ngân hàng, hoạt động khác liên quan đến hoạt động ngân hàng”. Thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án.

16. Xử phạt bị cáo **Trần Thích Tôn** 16 (mười sáu) năm tù về tội “Vi phạm quy định về cho vay trong hoạt động của các tổ chức tín dụng”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

17. Xử phạt bị cáo **Trần Thuận Hòa** 04 (bốn) năm tù về tội “Vi phạm quy định về cho vay trong hoạt động của các tổ chức tín dụng”. Thời hạn tù tính từ ngày 22/10/2023.

- Cấm bị cáo đảm nhiệm chức vụ có liên quan đến hoạt động tín dụng ngân hàng trong thời gian 02 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt chính.

18. - Xử phạt bị cáo **Lê Khánh Hiền** 05 (năm) năm tù về tội “Vi phạm quy định về cho vay trong hoạt động của các tổ chức tín dụng”. Thời hạn tù tính từ ngày 27/10/2023.

- Cấm bị cáo đảm nhiệm chức vụ có liên quan đến hoạt động tín dụng ngân hàng trong thời gian 02 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt chính.

19. - Xử phạt bị cáo **Phạm Văn Phi** 08 (tám) năm tù về tội “Vi phạm quy định về cho vay trong hoạt động của các tổ chức tín dụng”. Thời hạn tù tính từ ngày 22/10/2023.

- Cấm bị cáo đảm nhiệm chức vụ có liên quan đến hoạt động tín dụng ngân hàng trong thời gian 02 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt chính.

20. - Xử phạt bị cáo **Võ Văn Tường** 02 (hai) năm tù về tội “Vi phạm quy định về cho vay trong hoạt động của các tổ chức tín dụng”. Thời hạn tù tính từ ngày 22/10/2023.

21. - Xử phạt bị cáo **Phạm Mạnh Cường** 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về hoạt động ngân hàng, hoạt động khác liên quan đến hoạt động ngân hàng”. Thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án.

22. - Xử phạt bị cáo **Võ Triệu Lâm** 05 (năm) năm tù về tội “Vi phạm quy định về cho vay trong hoạt động của các tổ chức tín dụng”. Thời hạn tù tính từ ngày 22/10/2023.

23. - Xử phạt bị cáo **Nguyễn Lâm Anh Vũ** 13 (mười ba) năm tù về tội “Vi phạm quy định về cho vay trong hoạt động của các tổ chức tín dụng”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

24. - Xử phạt bị cáo **Chu Nap Kee Eric (Chu Lập Cơ)** 09 (chín) năm tù về tội “Vi phạm quy định về cho vay trong hoạt động của các tổ chức tín dụng”. Thời hạn tù tính từ ngày 01/11/2022.

25. - Xử phạt bị cáo **Nguyễn Anh Phước** 3 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về hoạt động ngân hàng, hoạt động khác liên

quan đến hoạt động ngân hàng”. Thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án.

- Cấm bị cáo đảm nhiệm chức vụ có liên quan đến hoạt động tín dụng ngân hàng trong thời gian 02 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt chính.

+ Xét bị cáo Nguyễn Anh Phước bị xử phạt tù nhưng được hưởng án treo nên trả tự do ngay tại phiên tòa cho Nguyễn Anh Phước nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

26. - Xử phạt bị cáo **Nguyễn Huỳnh Lan Chi** 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về hoạt động ngân hàng, hoạt động khác liên quan đến hoạt động ngân hàng”. Thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án.

+ Xét bị cáo Nguyễn Huỳnh Lan Chi bị xử phạt tù nhưng được hưởng án treo nên trả tự do ngay tại phiên tòa cho Nguyễn Huỳnh Lan Chi nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

27. - Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Phương Loan** 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về hoạt động ngân hàng, hoạt động khác liên quan đến hoạt động ngân hàng”. Thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án.

28. - Xử phạt bị cáo **Chiêm Minh Dũng** 17 (mười bảy) năm tù về tội “Vi phạm quy định về hoạt động ngân hàng, hoạt động khác liên quan đến hoạt động ngân hàng”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

- Cấm bị cáo đảm nhiệm chức vụ có liên quan đến hoạt động tín dụng ngân hàng trong thời gian 02 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt chính.

29. - Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn Thanh Hải** 13 (mười ba) năm tù về tội “Vi phạm quy định về hoạt động ngân hàng, hoạt động khác liên quan đến hoạt động ngân hàng”. Thời hạn tù tính từ ngày 22/10/2023.

- Cấm bị cáo đảm nhiệm chức vụ có liên quan đến hoạt động tín dụng ngân hàng trong thời gian 02 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt chính.

30. - Xử phạt bị cáo **Hoàng Minh Hoàn** 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về hoạt động ngân hàng, hoạt động khác liên quan đến hoạt động ngân hàng”. Thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án.

- Cấm bị cáo đảm nhiệm chức vụ có liên quan đến hoạt động tín dụng ngân hàng trong thời gian 02 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt chính.

+ Xét bị cáo Hoàng Minh Hoàn bị xử phạt tù nhưng được hưởng án treo nên trả tự do ngay tại phiên tòa cho Hoàng Minh Hoàn nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

31. - Xử phạt bị cáo **Bùi Nhân** 09 (chín) năm tù về tội “Vi phạm quy định về hoạt động ngân hàng, hoạt động khác liên quan đến hoạt động ngân hàng”. Thời hạn tù tính từ ngày 18/10/2023.

- Cấm bị cáo đảm nhiệm chức vụ có liên quan đến hoạt động tín dụng ngân hàng trong thời gian 02 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt chính.

32. - Xử phạt bị cáo **Diệp Bảo Châu** 10 (mười) năm tù về tội “Vi phạm quy định về hoạt động ngân hàng, hoạt động khác liên quan đến hoạt động ngân hàng”. Thời hạn tù tính từ ngày 22/10/2023.

- Cấm bị cáo đảm nhiệm chức vụ có liên quan đến hoạt động tín dụng ngân hàng trong thời gian 02 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt chính.

33. - Xử phạt bị cáo **Nguyễn Cửu Tính** 11 (mười một) năm tù về tội “Vi phạm quy định về hoạt động ngân hàng, hoạt động khác liên quan đến hoạt động ngân hàng”. Thời hạn tù tính từ ngày 22/10/2023.

- Cấm bị cáo đảm nhiệm chức vụ có liên quan đến hoạt động tín dụng ngân hàng trong thời gian 02 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt chính.

34. - Xử phạt bị cáo **Đỗ Phú Huy** 14 (mười bốn) năm tù về tội “Vi phạm quy định về hoạt động ngân hàng, hoạt động khác liên quan đến hoạt động ngân hàng”. Thời hạn tù tính từ ngày 18/10/2022.

35. - Xử phạt bị cáo **Khổng Minh Thế** 06 (sáu) năm tù về tội “Vi phạm quy định về hoạt động ngân hàng, hoạt động khác liên quan đến hoạt động ngân hàng”. Thời hạn tù tính từ ngày 22/10/2023.

36. - Xử phạt bị cáo **Trần Hoàng Giang** 03 (ba) năm tù về tội “Vi phạm quy định về hoạt động ngân hàng, hoạt động khác liên quan đến hoạt động ngân hàng”. Thời hạn tù tính từ ngày 18/10/2022.

37. - Xử phạt bị cáo **Từ Văn Tuấn** 08 (tám) năm tù về tội “Vi phạm quy định về hoạt động ngân hàng, hoạt động khác liên quan đến hoạt động ngân hàng”. Thời hạn tù tính từ ngày 18/10/2022.

38. - Xử phạt bị cáo **Mai Hồng Chín** 10 (mười) năm tù về tội “Vi phạm quy định về hoạt động ngân hàng, hoạt động khác liên quan đến hoạt động ngân hàng”. Thời hạn tù tính từ ngày 22/10/2023.

39. - Xử phạt bị cáo **Mai Văn Sáu Nhỏ** 12 (mười hai) năm tù về tội “Vi phạm quy định về hoạt động ngân hàng, hoạt động khác liên quan đến hoạt động ngân hàng”. Thời hạn tù tính từ ngày 22/10/2023.

40. - Xử phạt bị cáo **Lương Thị Hồng Quế** 03 (ba) năm tù về tội “Vi phạm quy định về hoạt động ngân hàng, hoạt động khác liên quan đến hoạt động ngân hàng”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

41. - Xử phạt bị cáo **Lê Anh Phương** 07 (bảy) năm tù về tội “Vi phạm quy định về hoạt động ngân hàng, hoạt động khác liên quan đến hoạt động ngân hàng”. Thời hạn tù tính từ ngày 22/10/2023.

42. - Xử phạt bị cáo **Phan Tấn Khôi** 07 (bảy) năm tù về tội “Vi phạm quy định về hoạt động ngân hàng, hoạt động khác liên quan đến hoạt động ngân hàng”. Thời hạn tù tính từ ngày 22/10/2023.

43. - Xử phạt bị cáo **Lưu Chấn Nguyên** 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về hoạt động ngân hàng, hoạt động khác liên quan đến hoạt động ngân hàng”. Thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án.

+ Xét bị cáo Lưu Chấn Nguyên bị xử phạt tù nhưng được hưởng án treo nên trả tự do ngay tại phiên tòa cho Lưu Chấn Nguyên nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

44. - Xử phạt bị cáo **Hồ Bảo Ngọc** 06 (sáu) năm tù về tội “Vi phạm quy định về hoạt động ngân hàng, hoạt động khác liên quan đến hoạt động ngân hàng”. Thời hạn tù tính từ ngày 22/10/2023.

45. - Xử phạt bị cáo **Nguyễn Anh Thép** 06 (sáu) năm tù về tội “Vi phạm quy định về hoạt động ngân hàng, hoạt động khác liên quan đến hoạt động ngân hàng”. Thời hạn tù tính từ ngày 22/10/2023.

46. - Xử phạt bị cáo **Nguyễn Ngọc Tú** 04 (bốn) năm tù về tội “Vi phạm quy định về hoạt động ngân hàng, hoạt động khác liên quan đến hoạt động ngân hàng”. Thời hạn tù tính từ ngày 22/10/2023.

47. - Xử phạt bị cáo **Phạm Thế Quảng** 02 (hai) năm tù về tội “Vi phạm quy định về hoạt động ngân hàng, hoạt động khác liên quan đến hoạt động ngân hàng”. Thời hạn tù tính từ ngày 22/10/2023.

48. - Xử phạt bị cáo **Huỳnh Thiên Văn** 04 (bốn) năm tù về tội “Vi phạm quy định về hoạt động ngân hàng, hoạt động khác liên quan đến hoạt động ngân hàng”. Thời hạn tù tính từ ngày 22/10/2023.

49. - Xử phạt bị cáo **Bùi Đức Khoa** 11 (mười một) năm tù về tội “Vi phạm quy định về hoạt động ngân hàng, hoạt động khác liên quan đến hoạt động ngân hàng”. Thời hạn tù tính từ ngày 01/11/2022.

50. - Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Khánh Vân** 04 (bốn) năm tù về tội “Vi phạm quy định về hoạt động ngân hàng, hoạt động khác liên quan đến hoạt động ngân hàng”. Thời hạn tù tính từ ngày 22/10/2023.

51. - Xử phạt bị cáo **Trần Thị Kim Chi** 04 (bốn) năm tù về tội “Vi phạm quy định về hoạt động ngân hàng, hoạt động khác liên quan đến hoạt động ngân hàng”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

52. - Xử phạt bị cáo **Nguyễn Phi Long** 06 (sáu) năm tù về tội “Vi phạm quy định về hoạt động ngân hàng, hoạt động khác liên quan đến hoạt động ngân hàng”. Thời hạn tù tính từ ngày 22/10/2023.

53. - Xử phạt bị cáo **Đặng Quang Nguyên** 03 (ba) năm tù về tội “Vi phạm quy định về hoạt động ngân hàng, hoạt động khác liên quan đến hoạt động ngân hàng”. Thời hạn tù tính từ ngày 22/10/2023.

54. - Xử phạt bị cáo **Cao Việt Dũng** 02 (hai) năm tù về tội “Vi phạm quy định về hoạt động ngân hàng, hoạt động khác liên quan đến hoạt động ngân hàng”. Thời hạn tù tính từ ngày 23/12/2022.

55. - Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh Tùng** 05 (năm) năm tù về tội “Vi phạm quy định về hoạt động ngân hàng, hoạt động khác liên quan đến hoạt động ngân hàng”. Thời hạn tù tính từ ngày 03/11/2023.

56. - Xử phạt bị cáo **Đào Chí Kiên** 03 (ba) năm tù về tội “Vi phạm quy định về hoạt động ngân hàng, hoạt động khác liên quan đến hoạt động ngân hàng”. Thời hạn tù tính từ ngày 03/11/2023.

57. - Xử phạt bị cáo **Lê Văn Chánh** 05 (năm) năm tù về tội “Vi phạm quy định về hoạt động ngân hàng, hoạt động khác liên quan đến hoạt động ngân hàng”. Thời hạn tù tính từ ngày 03/11/2023.

58. - Xử phạt bị cáo **Bùi Ngọc Sơn** 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về hoạt động ngân hàng, hoạt động khác liên quan đến hoạt động ngân hàng”. Thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án.

59. - Xử phạt bị cáo **Lê Huy Khánh** 05 (năm) năm tù về tội “Vi phạm quy định về hoạt động ngân hàng, hoạt động khác liên quan đến hoạt động ngân hàng”. Thời hạn tù tính từ ngày 22/10/2023.

60. - Xử phạt bị cáo **Hồ Bình Minh** 06 (sáu) năm tù về tội “Vi phạm quy định về hoạt động ngân hàng, hoạt động khác liên quan đến hoạt động ngân hàng”. Thời hạn tù tính từ ngày 22/10/2023.

61. - Xử phạt bị cáo **Trần Thị Kim Ngân** 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về hoạt động ngân hàng, hoạt động khác liên quan đến hoạt động ngân hàng”. Thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án.

+ Xét bị cáo Trần Thị Kim Ngân bị xử phạt tù nhưng được hưởng án treo nên trả tự do ngay tại phiên tòa cho Trần Thị Kim Ngân nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

62. - Xử phạt bị cáo **Trần Tuấn Hải** 02 (hai) năm tù về tội “Vi phạm quy định về hoạt động ngân hàng, hoạt động khác liên quan đến hoạt động ngân hàng”. Thời hạn tù tính từ ngày 27/10/2023.

63. - Xử phạt bị cáo **Trần Văn Nhị** 03 (ba) năm tù về tội “Vi phạm quy định về hoạt động ngân hàng, hoạt động khác liên quan đến hoạt động ngân hàng”. Thời hạn tù tính từ ngày 27/10/2023.

64. - Xử phạt bị cáo **Đỗ Xuân Nam** 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về hoạt động ngân hàng, hoạt động khác liên quan đến hoạt động ngân hàng”. Thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án.

+ Xét bị cáo Đỗ Xuân Nam bị xử phạt tù nhưng được hưởng án treo nên trả tự do ngay tại phiên tòa cho Đỗ Xuân Nam nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

65. - Xử phạt bị cáo **Lê Kiều Trang** 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về hoạt động ngân hàng, hoạt động khác liên quan đến hoạt động ngân hàng”. Thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án.

66. - Xử phạt bị cáo **Đỗ Thị Nhân** tù chung thân về tội “Nhận hối lộ”. Thời điểm bắt đầu chấp hành hình phạt tính từ ngày 21/3/2023.

- Buộc bị cáo Nhân nộp phạt bổ sung số tiền 100.000.000 đồng để nộp Ngân sách Nhà nước

67. - Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn Hưng** 11 (mười một) năm tù về tội “Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ”. Thời hạn tù tính từ ngày 19/9/2023.

68. - Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Phụng** 04 (bốn) năm tù về tội “Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ”. Thời hạn tù tính từ ngày 21/3/2023.

- Cấm bị cáo đảm nhiệm chức vụ có liên quan đến hoạt động tài chính, kế toán, ngân hàng trong thời gian 02 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt chính.

69. - Xử phạt bị cáo **Bùi Tuấn Khoa** 03 (ba) năm tù về tội “Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ”. Thời hạn tù tính từ ngày 11/4/2023.

- Cấm bị cáo đảm nhiệm chức vụ có liên quan đến hoạt động tài chính, kế toán, ngân hàng trong thời gian 02 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt chính.

70. - Xử phạt bị cáo **Vương Đỗ Anh Tuấn** 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ”. Thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án.

- Cấm bị cáo đảm nhiệm chức vụ có liên quan đến hoạt động tài chính, kế toán, ngân hàng trong thời gian 02 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt chính.

71. - Xử phạt bị cáo **Trần Văn Tuấn** 03 (ba) năm tù về tội “Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ”. Thời hạn tù tính từ ngày 21/3/2023.

72. - Xử phạt bị cáo **Lê Thanh Hà** 03 (ba) năm tù về tội “Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

- Cấm bị cáo đảm nhiệm chức vụ có liên quan đến hoạt động tài chính, kế toán, ngân hàng trong thời gian 02 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt chính.

73. - Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn Thùy** 03 (ba) năm tù về tội “Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ”. Thời hạn tù tính từ ngày 11/4/2023.

- Cấm bị cáo đảm nhiệm chức vụ có liên quan đến hoạt động tài chính, kế toán, ngân hàng trong thời gian 02 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt chính.

74. - Xử phạt bị cáo **Nguyễn Tuấn Anh** 03 (ba) năm tù về tội “Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ”. Thời hạn tù tính từ ngày 11/4/2023.

- Cấm bị cáo đảm nhiệm chức vụ có liên quan đến hoạt động tài chính, kế toán, ngân hàng trong thời gian 02 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt chính.

75. - Xử phạt bị cáo **Vũ Khánh Linh** 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ”. Thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án.

- Cấm bị cáo đảm nhiệm chức vụ có liên quan đến hoạt động tài chính, kế toán, ngân hàng trong thời gian 02 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt chính.

+ Xét bị cáo Vũ Khánh Linh bị xử phạt tù nhưng được hưởng án treo nên trả tự do ngay tại phiên tòa cho Vũ Khánh Linh nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

76. - Xử phạt bị cáo **Trương Việt Hưng** 03 (ba) năm tù về tội “Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ”. Thời hạn tù tính từ ngày 11/4/2023.

- Cấm bị cáo đảm nhiệm chức vụ có liên quan đến hoạt động tài chính, kế toán, ngân hàng trong thời gian 02 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt chính.

77. - Xử phạt bị cáo **Nguyễn Duy Phương** 02 (hai) năm tù về tội “Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ”. Thời hạn tù tính từ ngày 11/4/2023.

- Cấm bị cáo đảm nhiệm chức vụ có liên quan đến hoạt động tài chính, kế toán, ngân hàng trong thời gian 02 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt chính.

78. - Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn Dũng** 11 (mười một) năm tù về tội “Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ”. Thời hạn tù tính từ ngày 25/9/2023.

79. - Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Phi Loan** 04 (bốn) năm tù về tội “Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

80. - Xử phạt bị cáo **Võ Văn Thuận** 07 (bảy) năm tù về tội “Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ”. Thời hạn tù tính từ ngày 29/8/2023.

81. - Xử phạt bị cáo **Phan Tấn Trung** 07 (bảy) năm tù về tội “Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ”. Thời hạn tù tính từ ngày 29/8/2023.

- Cấm bị cáo đảm nhiệm chức vụ có liên quan đến hoạt động tài chính, kế toán, ngân hàng trong thời gian 02 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt chính.

82. - Xử phạt bị cáo **Nguyễn Tín** 03 (ba) năm tù về tội “Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ”. Thời hạn tù tính từ ngày 29/8/2023.

- Cấm bị cáo đảm nhiệm chức vụ có liên quan đến hoạt động tài chính, kế toán, ngân hàng trong thời gian 02 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt chính.

83. - Xử phạt bị cáo **Phạm Thu Phong** 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng”. Thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án.

84. - Xử phạt bị cáo **Lưu Quốc Thắng** 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng”. Thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án.

85. - Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn Du** 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng”. Thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án.

86. - Xử phạt bị cáo **Nguyễn Cao Trí** 08 (tám) năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 15/01/2023.

Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, xử lý tài sản kê biên phong tỏa trong vụ án:

+ Buộc bị cáo Trương Mỹ Lan phải bồi hoàn cho Ngân hàng SCB dư nợ của 1.243 khoản vay còn lại tính đến ngày 17/10/2022 tương đương số tiền là 673.849.352.548.898 đồng.

+ Buộc bị cáo Dương Tấn Trước phải bồi hoàn tiếp cho ngân hàng SCB số tiền là 692.763.268.256 đồng, trong trường hợp tài sản của vợ chồng bị cáo Trước không đủ thì dùng toàn bộ các tài sản đang bị kê biên của bị cáo Cao Việt Dũng để đảm bảo tiếp nghĩa vụ bồi hoàn của bị cáo Trước trong vụ án này.

+ Buộc bị cáo Nguyễn Thanh Tùng và công ty dầu khí Đông Phương phải bồi hoàn lại số tiền 443.600.000.000 đồng cho ngân hàng SCB.

+ Chuyển số tiền 300.000.000.000 đồng mà ông Nguyễn Văn Hảo đã nộp khắc phục cho bị cáo Trương Mỹ Lan cho ngân hàng SCB để khấu trừ vào nghĩa vụ của bị cáo Trương Mỹ Lan trong vụ án

+ Buộc bị cáo Nguyễn Cao Trí nộp lại số tiền 1000 tỷ đồng, số tiền này sẽ được khấu trừ vào nghĩa vụ của bị cáo Trương Mỹ Lan trong toàn bộ vụ án.

+ Buộc bị cáo Dương Tấn Trước phải nộp lại số tiền **2.204,565** tỷ đồng, số tiền này sẽ được khấu trừ vào nghĩa vụ của bị cáo Trương Mỹ Lan trong toàn bộ vụ án.

+ Buộc ông Trần Nhật Tiến phải nộp lại 20 tỷ đồng và bà Nguyễn Thị Thúy Hiền phải nộp lại 36 tỷ đồng để đảm bảo cho nghĩa vụ của bị cáo Dương Tấn Trước.

+ Chuyển toàn bộ số tiền mà các bị cáo đã tự nguyện nộp khắc phục hậu quả cho ngân hàng SCB để khắc phục hậu quả của vụ án. (danh sách tiền các bị cáo tự nguyện nộp theo phụ lục 06 kèm bản án)

+ Buộc các bị cáo được Trương Mỹ Lan cho, thường phải nộp lại số tiền, đồ vật, cổ phiếu, tiếp tục tạm giữ để đảm bảo nghĩa vụ của của bị cáo Trương Mỹ Lan trong vụ án (danh sách tiền, đồ vật buộc nộp lại, tạm giữ thu hồi theo phụ lục 07 kèm bản án).

+ Tịch thu 4,8 triệu USD đã thu của bị cáo Đỗ Thị Nhân và buộc bị cáo phải nộp tiếp số tiền Việt Nam đồng tương đương 400.000 USD để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước (tỷ giá VNĐ/USD theo tỷ giá của ngân hàng ngoại thương việt nam công bố tại thời điểm thi hành án). Buộc bị cáo Đỗ Thị Nhân phải nộp phạt số tiền là 100 triệu đồng.

Giao cho Ngân hàng SCB tiếp tục quản lý, xử lý đối với 1122 mã tài sản đang được thế chấp cho Ngân hàng SCB để đảm bảo cho 1.243 khoản vay, hợp đồng tín dụng còn nghĩa vụ nợ trong vụ án như đã xác định, theo hợp đồng thế chấp đã ký theo đúng quy định pháp luật. (1.243 khoản vay, hợp đồng tín dụng đã được HĐXX xác định là thuộc trách nhiệm của bị cáo Trương Mỹ Lan có nghĩa vụ bồi hoàn cho SCB với tổng dư nợ tính đến ngày 17/10/2022 như đã nhận định). Đề nghị ngân hàng SCB trong trường hợp nếu xử lý tài sản theo hợp đồng thế chấp để thu hồi nợ thì sau khi xử lý xong các khoản nợ được đảm bảo bằng các tài sản tương ứng thì phần giá trị tài sản còn lại (nếu có) cần phối hợp với C03 để xác định tài sản nào thuộc sở hữu của bị cáo Trương Mỹ Lan thì dùng toàn bộ phần còn lại đó để đảm bảo nghĩa vụ bồi hoàn của bị cáo Trương Mỹ Lan trong vụ án.

+ Tiếp tục tạm giữ để đảm bảo nghĩa vụ của bị cáo Trương Mỹ Lan trong toàn bộ vụ án :

- số tiền 116.292.500.000 đồng mà ông Tạ Hùng Quốc Việt và gia đình tự nguyện nộp lại.
- 190.000 USD của ông Trần Văn Hùng nộp lại để đảm bảo nghĩa vụ của bị cáo Trương Mỹ Lan trong toàn bộ vụ án
- số tiền 50 tỷ đồng của ông Nguyễn Phú Tiên, Giám đốc Công ty TNHH MTV An Nhựt Tân Long An nộp
- số tiền 414.889.903.530 đồng của Công ty Cổ phần Sài Gòn Kim Cương đã nộp.

+ Buộc công ty Quốc Cường Gia Lai hoàn trả lại toàn bộ số tiền đã nhận từ bị cáo Trương Mỹ Lan là 2.882,8 tỷ đồng để đảm bảo thi hành án cho bị cáo Trương Mỹ Lan trong toàn bộ vụ án.

+ Buộc Công ty Cổ phần địa ốc Hồng Phát phải nộp lại số tiền 2.355.104.862.000 đồng để đảm bảo thi hành án cho bị cáo Trương Mỹ Lan trong toàn bộ vụ án.

+ Buộc công ty Phú An, bà Phan Thị Phương Thảo nộp lại số tiền 145,26 tỷ đồng và 1.000 lượng vàngSJC để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ của bị cáo Trương Mỹ Lan trong toàn bộ vụ án.

+ Buộc bà Mai Ngọc Nga nộp lại số tiền 19,3 tỷ đồng để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ cho bị cáo Trương Mỹ Lan trong toàn bộ vụ án.

+ Buộc Công ty TNHH MTV Phát triển và kinh doanh nhà hoàn trả số tiền 400 tỷ đồng để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ bồi hoàn cho bị cáo Trương Mỹ Lan trong toàn bộ vụ án.

+ Buộc Công ty cổ phần T&H Hạ Long và Công ty Âu Lạc nộp lại số tiền 6.095.475.000.000 đồng để đảm bảo nghĩa vụ bồi hoàn cho bị cáo Trương Mỹ Lan trong toàn bộ vụ án. *Đối với quan hệ thế chấp, bảo đảm liên quan các QSDĐ của Công ty Âu Lạc và Công ty Hạ Long dùng để đảm bảo dư nợ cho các khoản vay tại ngân hàng SCB, cơ quan cảnh sát điều tra đang ngăn chặn giao dịch chuyển nhượng. HĐXX xét cần tách ra để công ty Tuần Châu và công ty Âu Lạc giải quyết với ngân hàng SCB và các bên liên quan (nếu có) trong một vụ án khác khi các bên có yêu cầu.*

+ Tiếp tục kê biên, tạm giữ đối với các bất động sản, cổ phần, giấy chứng nhận QSD Đất, sổ tiết kiệm, các tài sản khác của Công ty thuộc Tập đoàn Vạn Thịnh Phát đứng tên sở hữu hoặc giao cho các cá nhân đứng tên hộ, của các bị cáo, những người liên quan khác để đảm bảo thi hành án nghĩa vụ tương ứng.

+ Tiếp tục kê biên đối với 76 bất động sản tại huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai, giao cho C03-Bộ công an để tiếp tục điều tra làm rõ xử lý liên quan đến hành vi sai phạm của một số đối tượng đứng tên hộ tài sản cho bị cáo Trương Mỹ Lan,.

+ Tiếp tục kê biên đối với 16 bất động sản tại xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, TP. Hồ Chí Minh (diện tích khoảng 1ha thuộc Dự án Khu dân cư Bắc Phước Kiển), giao C03 tiếp tục điều tra làm rõ để giải quyết trong giai đoạn 2 của vụ án.

+ Tiếp tục tạm giữ số tiền mà các bị cáo đã nộp, thu giữ của bị cáo để đảm bảo thi hành án đối với các bị cáo.

+ Tiếp tục phong tỏa tài khoản của các bị cáo, những đối tượng có liên quan để đảm bảo thi hành án đối với các bị cáo.

+ Tịch thu, trả lại, tạm giữ đối với các thiết bị điện tử và đồ vật khác thu của các bị cáo theo quy định pháp luật.

+ Châm dứt ngăn chặn đối với các tài sản không liên quan đến vụ án bị cục C03- Bộ công an ngăn cản giao dịch chuyển nhượng

+ Một số cá nhân tổ chức có giao dịch với bị cáo Trương Mỹ Lan để chuyển nhượng bất động sản, dự án thì trả lại số tiền đã nhận từ bị cáo Trương Mỹ Lan hoặc nộp tiếp tiền theo giao dịch đã thỏa thuận để đảm bảo nghĩa vụ của bị cáo Trương Mỹ Lan trong toàn bộ vụ án và được nhận lại cổ phần, dự án, bất động sản để tiếp tục thực hiện,

Đối với các tài sản, khoản tiền mà HĐXX xác định để khắc phục, đảm bảo nghĩa vụ cho bị cáo Trương Mỹ Lan trong toàn bộ vụ án là bao gồm vụ án này và các vụ án của các giai đoạn tiếp theo nhưng ưu tiên thi hành án cho các bị hại liên quan đến hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản trong việc phát hành trái phiếu.

Giao lại các bản chính **143 bản chính** Giấy chứng nhận QSDĐ tái định cư tại xã An Nhứt Tân, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An cho UBND tỉnh Long An, đề

ngộ UBND tỉnh Long An chuyển số tiền Công ty TNHH MTV An Nhứt Tân Long An được nhận khi hoàn tất thủ tục chuyển quyền, cấp Giấy chứng nhận QSDĐ cho các hộ dân tái định cư để khắc phục hậu quả cho bị cáo Trương Mỹ Lan trong toàn bộ vụ án.

Phần kiến nghị:

1) Kiến nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, truy hồi dòng tiền nhằm xác định nghĩa vụ hoàn trả tài sản (nếu có) đối với Nguyễn Phương Hồng, Nguyễn Tiến Thành và Nguyễn Ngọc Dương.

2) Kiến nghị cơ quan quản lý Nhà nước có giải pháp cũng như ban hành các quy định hướng dẫn chi tiết các hoạt động hợp nhất, sáp nhập, tái cơ cấu, thanh tra và giám sát đối với các tổ chức tín dụng để khắc phục, phòng ngừa vi phạm, tội phạm.

3) Kiến nghị Chính phủ, các bộ, ngành có liên quan có quy định kiểm soát việc thành lập, quản lý doanh nghiệp để tránh bị các đối tượng xấu lợi dụng thực hiện hành vi phạm tội nhưng vẫn khuyến khích, tạo động lực để phát triển kinh tế như chủ trương của Chính phủ đề ra.

4) Kiến nghị các cơ quan chức năng có biện pháp quản lý chặt chẽ hơn, tăng cường hơn nữa vai trò quản lý Nhà nước trong lĩnh vực trong công tác kiểm toán. Bên cạnh đó HĐXX cũng đề nghị Cục C03- Bộ công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao trong quá trình điều tra vụ án giai đoạn 2 tiếp tục làm rõ vai trò, trách nhiệm của các công ty kiểm toán tại ngân hàng SCB, các kiểm toán viên có liên quan nếu đủ căn cứ thì đề nghị xem xét xử lý theo đúng quy định.

5) Kiến nghị cơ quan điều tra xác minh làm rõ dòng tiền 108.878 tỷ đồng và 14.757.677 USD để có cơ sở thu hồi khắc phục hậu quả. Đồng thời, làm rõ các sai phạm có liên quan (nếu có) để xử lý theo quy định của pháp luật.

6) Kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền có quy định chi tiết các điều kiện về tài sản đảm bảo tại tổ chức tín dụng để đảm bảo các khoản vay có khả năng thu hồi.

7) Kiến nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra các phương án, dự án chưa được xử lý trong vụ án này mà bị cáo Trương Mỹ Lan (hoặc cá cá nhân, tổ chức cho Trương Mỹ Lan sử dụng) hợp tác, giao kết, giao dịch để xác định đúng bản chất các giao dịch trên nhằm xác định tài sản và hành vi sai phạm của các cá nhân, tổ chức có liên quan (nếu có) để có căn cứ xem xét, thu hồi khi giải quyết vụ án trong giai đoạn 2 theo quy định.

8/ HĐXX đề nghị Cục C03 Bộ công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao trong quá trình điều tra vụ án giai đoạn 2 tiếp tục xác minh làm rõ đối với tài sản của 05 bị cáo truy nã có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Trương Mỹ Lan để có căn cứ xem xét giải quyết trong giai đoạn 2 của vụ án.

Về các vấn đề khác:

Các bị cáo mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Trương Mỹ Lan phải chịu 673.957.352.548 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Các bị cáo Nguyễn Cao Trí, Dương Tấn Trước, Nguyễn Thanh Tùng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo Trương Mỹ Lan được gửi đơn xin ân giảm lên chủ tịch nước.

Bị cáo, Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày 12/04/2024. Bị cáo vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được đăng tải công khai lên trang điện tử của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

